

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2018/HS-ST
Ngày 24/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Bình

Ông Hoàng Ngọc Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân - Thư ký Tòa án, TAND huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Ông Lê Công Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Duy T, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1994 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 3, xã N, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Xuân H, sinh năm 1961 và bà Lê Thị Q, sinh năm 1965, bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2018 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đào Duy T: Ông Lê Ngọc Th - Luật sư thuộc Công ty Luật hợp danh H, đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người làm chứng: 1. Anh Lê Danh V, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đông Tây Hải, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00' ngày 12/3/2018, Đoàn biên phòng Hoằng Tr phối hợp với Công an xã

Hoàng T, huyện Hoàng Hóa kiểm tra phòng 402 nhà nghỉ Anh Đức thuộc thôn Ph, xã T, H hiện và bắt quả tang Đào Duy T đang bán trái phép chất ma túy cho Lê Danh V. Thu giữ trên tay phải của V 01 ống nhựa màu vàng kích thước 0,3 x 0,3cm hai đầu được gắn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà (niêm phong ký hiệu M1), thu giữ trong túi quần bên phải của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu ZIP 177 màu đen đã qua sử dụng, thu giữ trên tay phải của T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đ, T khai nhận đó là tiền vừa bán 01 tép ma túy cho V. T tự nguyện lấy ở đầu giường ngủ phòng 402 ra 01 ống màu trắng kích thước 0,3 x 3cm được gắn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà (ký hiệu M2) và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, đã dùng liên lạc bán ma túy cho Vệ.

Khám xét nơi ở của T không thu giữ được gì thêm.

Tùng khai nhận, do nghiện ma túy nên chiều ngày 11/3/2018, T bắt xe bus lên khu công nghiệp Tây bắc ga TP Thanh Hóa mua của một nam giới tên là Quảng què 05 tép Heroin với giá 500.000 đồng mang về với mục đích sử dụng và bán lại cho người nghiện kiếm lời. Khoảng 22 giờ ngày 11/3/2018, T thuê phòng 402 tại nhà nghỉ Anh Đức để nghỉ. Đến khoảng 12 giờ trưa ngày 12/3/2018, khi T đang trong phòng 402 thuộc nhà nghỉ Anh Đức thì V đến phòng gặp T hỏi mua Heroin, T đã bán cho V 01 tép với giá 200.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 100.000 đồng. Số tiền này T đã sử dụng thanh toán trả tiền thuê phòng nghỉ cho anh L (lễ tân nhà nghỉ) vào đầu giờ chiều ngày 12/3/2018. Đến khoảng 15 giờ 30' ngày 12/3/2018, Lê Danh V nhắn tin qua điện thoại hỏi T mua ma túy, T đồng ý hẹn đến nhà nghỉ bán. 16 giờ cùng ngày, anh V đến khu vực cầu thang tầng 4 gần cửa phòng nghỉ 402 đưa cho T 200.000 đồng, T nhận tiền và đưa lại cho V 01 tép ma túy thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 626/PC54-MT ngày 14/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,021 gam, loại heroin;

Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,033 gam, loại heroin;

Tổng khối lượng chất ma túy cơ quan điều tra thu giữ là 0,054 gam, loại heroin.

Toàn bộ số heroin cơ quan điều tra đã thu giữ niêm phong ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định hiện đang được thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Duy T khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng anh Lê Danh V thể hiện phù hợp với lời khai của bị cáo, cụ thể vào khoảng 10 giờ trưa ngày 12/3/2018 anh đã đến phòng nghỉ

tại nhà nghỉ Anh Đức để mua 01 tép ma túy của T với giá 200.000 đồng; vào chiều cùng ngày anh V lại tiếp tục đến mua ma túy của T, hai bên đang thực hiện việc mua bán thì bị phát hiện.

Lời khai của anh Trần Văn L lẽ tân nhà nghỉ thể hiện: Vào khoảng trưa ngày 12/3/2018, anh thấy có người thanh niên đến hỏi T và lên phòng T đang thuê nghỉ, đúng là người thanh niên buổi chiều bị Công an bắt quả tang khi đang mua ma túy của T.

Bản cáo trạng số 76/CTr-VKSHH ngày 03/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Đào Duy Tùng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Duy T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 07 tháng đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt tiền từ 10 triệu đến 15 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 626/MT-PC54; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và truy thu số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có; tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen của T của T và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZIP 177 màu đen đã qua sử dụng của V là vật dùng vào việc phạm tội hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Luật sư Lê Ngọc Th trình bày lời bào chữa: Bản thân bị cáo Đào Duy T có nhân thân tốt, chưa từng phạm tội, luôn chấp hành các chính sách pháp luật tại địa phương, chỉ vì nghiện ma túy mà phạm tội, khi bị bắt quả tang đã tự nguyện lấy tép ma túy còn lại giao nộp thể hiện sự tự nguyện khắc phục sửa chữa cho hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú thêm hành vi phạm tội thể hiện rất ăn năn hối cải nên đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo từng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ các căn cứ trên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 BLHS, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo T trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Đào Duy T là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hai lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Danh V, bị thu giữ số ma túy đã được giám định với tổng khối lượng là 0,054 gam loại heroin. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, phù hợp với lời khai người làm chứng là Lê Danh V, Trần Văn L và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đào Duy T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo Đào Duy T đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị án, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe, băng hoại giống nòi, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo, sau khi bị bắt quả tang tại nhà nghỉ Anh Đức bị cáo đã tự nguyện lấy 01 tép ma túy đang cất giấu và 01 điện thoại ra giao nộp, tự giác khai ra hành vi phạm tội thực hiện vào trưa ngày 12/3/2018 để phục vụ cho công tác điều tra; điều đó thể hiện bị cáo rất ăn năn hối cải và được xem xét cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú; bố bị cáo đã từng tham gia kháng chiến chống Mỹ từ năm 1978 đến năm 1982 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tình tiết vụ án nhận thấy: Bị cáo Đào Duy T chưa có tiền án, tiền sự, chỉ vì nghiện ngập, không có tiền sử dụng ma túy nên bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất

ma túy”, tuy nhiên hành vi phạm tội mang tính chất nhỏ lẻ và do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đồng thời để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, sửa chữa để trở về với cộng đồng xã hội, trở thành công dân lương thiện.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Chất ma túy là vật cấm tự do lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 626/PC54-MT; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng và truy thu của bị cáo Tủng sung quỹ nhà nước 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có; tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen của T và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZIP 177 màu đen đã qua sử dụng của V là vật dùng vào việc phạm tội; tất cả vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Đối với Lê Danh V là người mua trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện H xử lý hành chính nên không xét; đối với người đàn ông bị cáo khai tên là Quảng què bán ma túy cho T nhưng qua xác minh không xác định được nên không có căn cứ xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người lẽ tân là Trần Văn L cũng như chủ nhà nghỉ Anh Đức là bà Nguyễn Thị Nh không biết việc bị cáo dùng phòng nghỉ là nơi phạm tội nên không xem xét.

[6] Về tố tụng: Vụ án được đưa ra xét xử vào ngày 19/7/2018 nhưng tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng quan trọng là Lê Danh V, bị cáo đề nghị triệu tập người làm chứng nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 293, 297 Bộ luật tố tụng hình sự. Ngày 15/8/2018 người bào chữa cho bị cáo có đơn đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử xem xét hoãn phiên tòa và nay đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1,2 Điều 51, 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự
Tuyên bố: Bị cáo Đào Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đào Duy T 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2018.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số

626/PC54-MT;

- Tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen và chiếc điện thoại ZIP 177 là vật dùng vào việc phạm tội.

Tất cả vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 75/BBGN ngày 17/7/2018.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu số AA/2015/0000785 ngày 11/4/2018 tại Chi cục Thi hành án huyện Hoằng Hóa và truy thu sung quỹ nhà nước 200.000 đồng của bị cáo Đào Duy T là tiền do phạm tội mà có;

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đào Duy T chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h.H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.H;
- Công an h.H;
- Bị cáo;
- UBND xã HN;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Bình

Hoàng Ngọc Năm

Lê Thị Ngọc Tú

